TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2017/HNGĐ - ST
Ngày: 28/11/2017
V/v " Ly hôn"

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Châu Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Doãn Đức Hùng.

Ông Tạ Văn Đài

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Kiều- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Vụ án thuộc trường hợp Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai không tham gia phiên Tòa.

Ngày 26 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án thụ lý số: 618/2017/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2017 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2017/QĐST - HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2017 giữa các đương sự.

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị Hồng P, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn T, ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đ.

- Bị đơn: Anh Lê Công M, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Thôn T, ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đ.

(Chị P, anh M có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện đề ngày 05/10/2017, trong quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa ngày hôm nay nguyên đơn chị Lê Thị Hồng P trình bày:

Chị và anh Lê Công M tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2010 nhưng anh chị không đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Nguyễn nhân là do tính tình không hợp, thường bất đồng quan điểm nên hay cãi với nhau, anh M nhậu về nhà đánh đập chị. Mâu thuẫn anh, chị đã nhiều lần hàn gắn nhưng không có kết quả. Tình cảm dành cho anh M không còn nên chị P xin được ly hôn với anh M.

Về con chung: Chị P và anh M có 01 con chung là Lê Minh K, sinh ngày 11/12/2013. Chị P yêu cầu nuôi 01 con chung tạm thời không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị P khai không có.

- Bị đơn anh Lê Công M trình bày:

Anh và chị Lê Thị Hồng P tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn.

Trong thời gian chung sống thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp bất đồng quan điểm sống nên xảy ra cãi nhau. Mâu thuẫn anh, chị đã tìm nhiều biện pháp hàn gắn nhưng không có kết quả. Tình cảm dành cho chị P không còn nên anh đồng ý yêu cầu ly hôn của chị P.

Về con chung: Chị P và anh M có 01 con chung là Lê Minh K, sinh ngày 11/12/2013. Anh đồng ý giao con cho chị P nuôi dưỡng, giáo dục anh M không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không co, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Anh M khai không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng dân sự: Chị Lê Thị Hồng P có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai giải quyết ly hôn với anh Lê Công M căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Hồng P và anh Lê Công M chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2010 nhưng không đăng ký kết hôn, chị P, anh M đều thừa nhận không còn tình cảm gì đối với nhau, không thể chung sống được nữa. Anh, chị đều thống nhất ly hôn với nhau. Do chị P, anh M không đăng ký kết hôn nên căn cứ vào khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, quan hệ hôn nhân giữa chị P; anh M không làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Vì vậy Tòa án không công nhận chị P và anh M là vợ chồng.

- Về con chung: Có 01 con chung là Lê Minh K, sinh ngày 11/12/2013. Chị P yêu cầu được chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục cháu Kiệt, anh M cũng đồng ý. Vì vậy hội đồng xét xử xem xét giao con chung là cháu Lê Minh K cho chị P trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời anh M không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Anh, chị khai không có nên hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị Hồng P phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị P đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), theo biên lai số 005687 ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 227; Điều 147, Điều 266; Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 14 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Tuyên bố chị Lê Thị Hồng P và anh Lê Công M không phải là vợ chồng.

2. Về con chung: Giao 01 con chung là Lê Minh K, sinh ngày 11/12/2013 cho chị Lê Thị Hồng P trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng.

Tạm thời anh M không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được ngăn cản quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung của anh M.

Khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chưa thành niên.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị Hồng P phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị P đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), theo biên lai số 005687 ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom. Chị P đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị Hồng P và anh Lê Công M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND H. Trảng Bom;
- THADS H. Trảng Bom;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Lê Châu Ngọc Hà